

CỘNG ĐỒNG ASEAN: NỀN TẢNG ĐỂ CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á TĂNG CƯỜNG TÌNH ĐOÀN KẾT, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Nguyễn Văn Hà*

Ngày 31/12/2015, Cộng đồng ASEAN (AC) chính thức được thành lập với ba trụ cột là: Cộng đồng Chính trị An ninh ASEAN (APSC), Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) và Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN (ASCC). Cho đến nay, hầu hết các nước thành viên đều nhìn nhận AC như là một thể chế để thông qua đó, duy trì và bảo vệ lợi ích của quốc gia họ và trên một góc độ khác, hài hòa hóa giữa lợi ích của quốc gia với khu vực trên các phương diện, chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa xã hội.

Bài viết dưới đây trình bày khái quát về AC khi hình thành và đưa ra những cơ sở để khẳng định AC là nền tảng để các nước Đông Nam Á tăng cường tình đoàn kết, hội nhập và phát triển.

Khái quát những nét cơ bản về AC năm 2015

Về cơ bản, các nhà lãnh đạo ASEAN đã tuyên bố về lộ trình 2009-2015 nhằm thực hiện 3 kế hoạch tổng thể của Cộng đồng là APSC, AEC, ASCC và cả ba cộng đồng trụ cột này sẽ tạo nên nền tảng của AC vào năm 2015. Về mặt thực thể, các nước thành viên đều coi Cộng đồng là một tổ chức khu vực để các quốc gia có thể chia sẻ sự phát triển trong một nền hoà bình, ổn định và thịnh vượng; một khu vực liên kết kinh tế giữa các nước thành viên thông qua thực hiện quá trình tự do hóa, đẩy mạnh hợp tác; một khu vực có nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc, phát triển đồng đều, bền vững trên các phương diện khác nhau.

Trong đó, nền tảng để xây dựng APSC dựa trên sự liên kết lỏng lẻo giữa các quốc gia có chủ quyền, đẩy mạnh hợp tác chính trị-an ninh, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, đồng thời thích ứng linh hoạt với những thay đổi ở bên ngoài. Quá trình xây dựng Cộng đồng cũng giúp cho các nước trong khu vực cùng nhau chống lại các thế lực gây mất đoàn kết, chia rẽ và mất ổn định khu vực như: phong trào hồi giáo cực đoan, các phong trào li khai ngày càng phát triển trong khu vực, chủ nghĩa khủng bố... Trong các thành tố xây dựng APSC, các nước thành viên đã thực hiện được 132/145, đạt 90% các biện pháp, hoạt động đề ra trong kế hoạch tổng thể giai đoạn 2009-2015. Với 6 thành tố APSC, ASEAN đã thực hiện hoặc

triển khai có hiệu quả ở các thành tố là hợp tác chính trị, chia sẻ các chuẩn mực ứng xử, xây dựng lòng tin và ngăn ngừa xung đột, giải quyết xung đột, kiến tạo hòa bình sau xung đột. Đối với hợp tác chính trị, ASEAN đã thúc đẩy và mở rộng các hoạt động nâng cao hiểu biết về hệ thống chính trị, lịch sử, văn hóa của các nước thành viên, thúc đẩy các giá trị dân chủ, nhân quyền, quản trị tốt... Các nước thành viên đã xây dựng, hoàn thiện các công cụ, cơ chế trong việc gìn giữ hòa bình, an ninh khu vực như: Hiến chương ASEAN, Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Đông Nam Á (TAC)... Bên cạnh đó, ASEAN tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong các thể chế hợp tác đa phương như: Diễn đàn An ninh Khu vực ASEAN (ARF),

* Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.



Các nhà lãnh đạo ASEAN ký Tuyên bố Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN tại Kuala Lumpur (Malaysia), ngày 17/11/2015

Ảnh: TTXVN

Cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN Mở rộng (ADMM+). Đồng thời, ASEAN cũng tiếp tục mở rộng, củng cố quan hệ đối thoại với các đối tác, các cường quốc lớn như: Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, EU, Ấn Độ, Nga...

Đối với AEC, theo kết quả công bố tại Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN (AEM) lần thứ 47, cuối tháng 8/2015, các nước ASEAN đã hoàn thành 463 trong tổng số 506 các biện pháp nhằm hiện thực hóa AEC, tức là hoàn thành 91,5% kế hoạch theo biểu đánh giá (AEC

Scorcard). Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp quốc tế Malaysia, ông Datuk Seri Mustafa Mohamed, nước chủ nhà của AEM lần thứ 47 kỳ vọng các nước ASEAN sẽ hoàn thành được 95% các biện pháp của AEC vào thời điểm cuối năm¹. AEC được phản ánh rõ nét trên 4 đặc trưng quan trọng là:

Đối với nội dung *một thị trường, cơ sở sản xuất thống nhất*: Về thương mại hàng hóa: các nước ASEAN 6 đã bãi bỏ 99,65% các dòng thuế, các nước ASEAN 4 đã có 98% dòng thuế giảm xuống mức 0-5%; các

nước đã thực hiện tạo thuận lợi cho thương mại thông qua các sáng kiến như: tự cấp chứng chỉ nguồn gốc, Cửa sổ ASEAN duy nhất (ASW), bãi bỏ các hàng rào phi thuế quan (NTBs)... Về thương mại dịch vụ: các nước ASEAN đã hoàn thành 9 gói cam kết trong tổng số 10 gói cam kết thương mại dịch vụ chung, 6 gói cam kết về dịch vụ tài chính, 8 gói cam kết về dịch vụ vận tải hàng không. Về dòng đầu tư tự do: các nước ASEAN đã thực hiện tự do hóa đầu tư trên 5 khu vực chủ yếu là công nghiệp chế tạo, nông, lâm, ngư

ngành, khai thác, dịch vụ và đang tiếp tục tự do hóa các khu vực khác; đang thực hiện mục tiêu biến ASEAN thành điểm đến đầu tư duy nhất. Về dòng vốn tự do hơn: hiện các nước ASEAN đang tiếp tục triển khai nhằm phát triển và hội nhập thị trường vốn thông qua việc xây dựng cơ sở hạ tầng, hình thành các tiêu chuẩn và đảm bảo sự kết nối tốt hơn, đẩy mạnh hội nhập ngân hàng... Về di chuyển tự do của lao động có kỹ năng: ký kết và triển khai Hiệp định ASEAN về Di chuyển Thể nhân (MNP), ký kết 8 Hiệp định Công nhận lẫn nhau (MRAs), đang xây dựng Khung khổ Xem xét Trình độ Chuyên môn của ASEAN (AQRF), thúc đẩy việc huy động lực lượng lao động lớn hơn trong toàn khu vực.

- Đối với nội dung *một khu vực có tính cạnh tranh cao*: Về quyền sở hữu trí tuệ: các nước thành viên đã đạt được tiến bộ trong việc giảm thời gian cho quy trình cấp nhãn mác, hợp tác khảo sát sáng chế ASEAN điện tử, kế hoạch hành động chiến lược ASEAN về quyền sở hữu trí tuệ. Cho đến nay đã có 8 nước thành viên ASEAN thông qua Luật cạnh tranh toàn diện, thúc đẩy việc

nâng cao hiệu lực luật cạnh tranh, xây dựng kế hoạch hành động cạnh tranh ASEAN tới năm 2025. Các nước thành viên đã thông qua Luật bảo vệ người tiêu dùng với 9 nước tham gia, thực hiện ưu tiên và thúc đẩy nhận thức chung về bảo vệ người tiêu dùng...

- Đối với nội dung *một khu vực phát triển đồng đều*: ASEAN chú trọng đến việc cải thiện khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) trong toàn khu vực về thông tin, thị trường, tài chính và nguồn nhân lực và đưa ra kế hoạch chiến lược phát triển các SME cho những năm sắp tới. Trong khi đó, các sáng kiến Hội nhập ASEAN (IAI) và thu hẹp khoảng cách phát triển vẫn được triển khai tới các nước ASEAN 4.

- *Hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu*: tiếp tục được các nước trong khu vực triển khai đúng hướng với việc thực hiện các FTA song phương của ASEAN với các đối tác chủ yếu như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ..., nhất là Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), có hiệu lực từ năm 2013.

Về văn hóa, xã hội, AC sẽ đảm bảo cho các quốc gia thành viên phát triển

trong một môi trường công bằng, dân chủ, hòa hợp cho tất cả các dân tộc và quốc gia thành viên ASEAN, xóa bỏ đói nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển thông qua hợp tác giúp đỡ lẫn nhau; bảo vệ và thúc đẩy quyền con người; đối phó hiệu quả với các nguy cơ, tội phạm xuyên quốc gia; thúc đẩy cơ chế phát triển bền vững nhằm bảo vệ môi trường, nguồn tài nguyên thiên nhiên của khu vực, giữ gìn di sản văn hóa và bảo vệ chất lượng sống của người dân ASEAN; đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, phát triển khoa học kỹ thuật vì sự phát triển vững mạnh của các dân tộc và của cả cộng đồng. Cụ thể, ASCC đã xác định 6 lĩnh vực ưu tiên và đến thời điểm này đã thực hiện được gần 100% các biện pháp và hoạt động đề ra, bao gồm:

Về *Phát triển con người*, thực hiện các chương trình nâng cao sức khỏe và đời sống của người dân các nước ASEAN bằng cách tạo điều kiện cho họ tiếp cận bình đẳng các cơ hội phát triển con người, đầu tư vào giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực và xây dựng năng lực. Nhìn chung, việc thực hiện nội dung, mục tiêu phát triển

con người đã đạt được những tiến bộ, thể hiện: nghèo đói giảm, tuổi thọ trung bình tăng, sức khỏe được cải thiện, cơ hội tiếp cận giáo dục và tỷ lệ trẻ đến trường tăng và toàn bộ các chỉ tiêu phát triển con người tăng².

Về phúc lợi và bảo trợ xã hội, triển khai các kế hoạch nhằm đảm bảo phúc lợi và an sinh xã hội cho người dân các nước ASEAN thông qua xóa đói giảm nghèo, bảo đảm phúc lợi và an sinh xã hội, xây dựng một môi trường an toàn không ma túy... nhằm thực hiện mục tiêu một cộng đồng hướng tới người dân, coi người dân là trung tâm. Đây là nội dung được xem là thực hiện tốt nhất trong ASCC.

Về các quyền và bình đẳng xã hội, thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy công bằng xã hội, lồng ghép các quyền của người dân vào các chính sách phát triển của khu vực. Trong đó, ASEAN đặc biệt chú trọng đến các quyền và phúc lợi của các nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội như: phụ nữ, trẻ em, người già, người khuyết tật và lao động nhập cư. Theo đánh giá chung, đây là nội dung còn chưa thực hiện hoàn toàn như kế hoạch.

Về đảm bảo môi trường bền vững, ASEAN hướng

tới việc phát triển bền vững cũng như thúc đẩy môi trường sạch và xanh bằng cách bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên cho phát triển kinh tế và xã hội, quản lý bền vững và bảo tồn đất, nước, khoáng sản, năng lượng, đa dạng sinh học, rừng, bờ biển và tài nguyên biển cũng như cải thiện chất lượng nước và không khí.

Tạo dựng bản sắc ASEAN là một mục tiêu xuyên suốt trong ba trụ cột Cộng đồng ASEAN, nhằm thúc đẩy nâng cao nhận thức và giá trị chung theo tinh thần thống nhất trong đa dạng ở tất cả các tầng lớp xã hội trong ASEAN. Trong đó, bản sắc ASEAN tập trung vào ba nội dung chính là: Thúc đẩy nhận thức về ASEAN, ý thức về cộng đồng; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ASEAN; thúc đẩy sự gắn bó với cộng đồng.

Về thu hẹp khoảng cách phát triển, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác giữa các nước thành viên ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác nhằm giảm chênh lệch phát triển giữa các nước ASEAN 6 và ASEAN 4 thông qua các sáng kiến và biện pháp như hợp tác trong Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng, Sáng kiến liên kết

ASEAN (IAI), các chương trình tăng cường xây dựng năng lực, hỗ trợ giáo dục, đào tạo khác.

Cả ba trụ cột ASPC, AEC, ASCC với những đặc trưng nêu trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, bổ sung và là điều kiện phát triển cho nhau. Sự phát triển và tương tác giữa các thành tố nêu trên sẽ góp phần định hình nên Cộng đồng ASEAN.

Cơ sở để xác định AC là nền tảng để các nước Đông Nam Á tăng cường tình đoàn kết, hội nhập và phát triển

Từ những kết quả thực hiện nêu trên cho thấy, mặc dù còn có một số nội dung, mục tiêu của cả ba cộng đồng trụ cột chưa được hoàn thành theo đúng lịch trình cam kết nhưng AC cũng sẽ chính thức được hình thành vào thời điểm cuối cùng năm nay. Để giải quyết tình trạng trên, tại Hội nghị cấp cao lần thứ 27 trong tháng 11 vừa qua các nước thành viên ASEAN đã ra *Tuyên bố chung về Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025*, tiếp tục triển khai các kế hoạch nhằm đưa AC tiến lên trong giai đoạn 10 năm tới. Với những nội dung, mục tiêu của AC và từng cộng đồng trụ cột mà các nhà lãnh đạo ASEAN từng

nhiều lần đề cập cho thấy, AC về thực chất là một “tổ chức liên chính phủ”, đẩy mạnh hợp tác nhằm đem lại sự thịnh vượng, hòa bình, an ninh và phát triển cho toàn khu vực; một cộng đồng hướng tới người dân, coi người dân là trung tâm; một cộng đồng được xây dựng dựa trên sự cố kết về chính trị, an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội. Với những đặc trưng đó, AC là nền tảng để các nước Đông Nam Á tăng cường tình đoàn kết, hội nhập và phát triển thể hiện trên các điểm chính sau:

2.1. Xây dựng tính cố kết, đoàn kết trong AC

Việc hiện thực hóa AC góp phần làm gia tăng sự cố kết giữa các nước thành viên ASEAN với nhau và giữa các nước thành viên với Cộng đồng ASEAN thông qua các hoạt động hội nhập và hợp tác về chính trị, an ninh, liên kết và hội nhập về kinh tế, hội nhập và phát triển văn hóa xã hội. Sự cố kết ở đây thể hiện ở việc gắn kết không chỉ giữa các giới lãnh đạo chính trị, giữa chính phủ các nước thành viên mà còn thể hiện ở sự gắn kết giữa các tổ chức xã hội các nước và đặc biệt là sự số kết giữa người dân các nước với nhau. Trong APSC, tính chất cố kết góp phần tạo lập một nền tảng

cho sự hình thành một ý chí chính trị chung cho toàn khu vực đối với cả các vấn đề đối ngoại và đối nội. Do những đặc tính hiện có của ASEAN, nền tảng này không xuất phát từ các hiệp định hay thỏa thuận ràng buộc về mặt pháp lý, từ sự áp đặt của các thể chế khu vực mà từ sự nuôi dưỡng về một vận mệnh chung, một ý thức cộng đồng chung mà các nước thành viên cùng chia sẻ. Theo đó, APSC sẽ góp phần giúp các nước ASEAN hướng tới tình đoàn kết, hạn chế những khác biệt về những vấn đề chung của khu vực như vấn đề tranh chấp lãnh thổ, đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố, ly khai. Trong AEC, tính cố kết thể hiện ở việc huy động cộng đồng các doanh nghiệp và khu vực tư nhân tham gia vào quá trình hợp tác và phát triển chung của ASEAN. AEC được thành lập sẽ tạo ra sự liên kết về thương mại, đầu tư, dịch vụ, vốn, lao động kỹ năng và phát triển sản xuất giữa các nước thành viên ASEAN, dần tạo nên một chính thể thống nhất. Đồng thời, AEC góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập của toàn khu vực với tư cách là một cộng đồng chứ không phải là nhìn từ góc độ phát triển

của từng nước thành viên riêng rẽ. Còn đối với ASCC, tính cố kết thể hiện ở chỗ, mọi nước thành viên đều mong muốn ASEAN sẽ trở thành một Cộng đồng cùng nhau phát triển, cùng nhau chia sẻ các thành quả của phát triển, đùm bọc và giúp đỡ lẫn nhau thông qua giảm đói nghèo, nâng cao phúc lợi của người dân ASEAN, thu hẹp khoảng cách phát triển, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, nâng cao chất lượng sống cho mọi người dân ASEAN, bảo tồn và phát triển các nền văn hóa của các dân tộc, các quốc gia thành viên...

2.2. Một Cộng đồng hướng tới người dân và coi người dân là trung tâm

Các nước thành viên ASEAN đều nhất trí coi con người là trung tâm, là mục tiêu hướng tới của AC. Việc hiện thực hóa APSC, AEC, ASCC là nhằm hướng đến người dân ASEAN. AC coi con người là yếu tố quan trọng trong sự phát triển của toàn bộ Cộng đồng. Khi một cộng đồng phát triển hướng tới người dân và coi người dân là trung tâm thì khả năng phát huy tình đoàn kết trong mỗi quốc gia và trong toàn cộng đồng sẽ được đẩy mạnh. Cùng với quá trình đó, khả năng hội

nhập và phát triển của cộng đồng sẽ được nâng lên. Hiện thực hóa APSC sẽ giúp cho mọi người dân trong khu vực có thể được hưởng các điều kiện phát triển trong hòa bình, không có các mối đe dọa về an ninh, ngăn ngừa và loại bỏ chiến tranh, đem lại môi trường phát triển ổn định, thịnh vượng. Hiện thực hóa AEC sẽ giúp cho các nước thành viên có thể đẩy mạnh hợp tác kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng GDP và gia tăng thu nhập, chia sẻ những thành quả phát triển một cách công bằng, nâng cao phúc lợi cho người dân các nước trong khu vực. Hiện thực hóa ASCC sẽ giúp cho người dân các nước ASEAN có thể cải thiện các điều kiện xã hội, duy trì và bảo tồn các nền văn hóa đa dạng trong khu vực, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững... Theo đó, chính phủ các nước cần coi trọng việc phát triển nguồn nhân lực, nhất là thế hệ trẻ, chuẩn bị đầy đủ những kỹ năng cần thiết để họ có thể tham gia vào các khu vực kinh tế đang mở rộng và chính họ sẽ được hưởng lợi từ quá trình đó. Trong quá trình phát triển ASCC, lực lượng lao động của ASEAN sẽ được chuẩn bị tốt hơn thông qua đầu tư nguồn lực

nhiều hơn cho giáo dục và đào tạo, phát triển khoa học và công nghệ... Đây được xem như là một chiến lược chủ yếu cho việc tạo ra việc làm, giảm đói nghèo và sự khác biệt về kinh tế xã hội, đảm bảo tăng trưởng kinh tế với công bằng.

2.3. Một Cộng đồng mở, hướng ra bên ngoài

Về bản chất, khác với mô hình liên kết khu vực khác, AC là một cộng đồng mở, vừa liên kết, hội nhập trong nội bộ khu vực, vừa hướng tới đẩy mạnh hợp tác với bên ngoài, bằng cách mở rộng các quan hệ về an ninh, chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội với các đối tác trong khu vực và trên thế giới, đồng thời đề cao vấn đề chủ quyền và lợi ích quốc gia. Tính chất như vậy của AC tự bản thân nó đã bao hàm tình đoàn kết giữa các nước thành viên, đồng thời hướng tới quá trình hội nhập và phát triển. Điều này được thể hiện rõ rệt nhất trong APSC, vừa thúc đẩy hợp tác, liên kết về chính trị - an ninh trong ASEAN nhưng vẫn duy trì cơ chế đối thoại với các đối tác chủ chốt ở khu vực và trên thế giới. Đối với AEC, trong khi tiến hành hội nhập và liên kết kinh tế giữa các nước thành

viên, các nước vẫn chủ trương thực thi các thể chế hợp tác ASEAN+1 với các đối tác Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc trên các phương diện tự do hóa thương mại, đầu tư, hợp tác tài chính. Đồng thời các thể chế hợp tác kinh tế còn mở rộng ra toàn khu vực Đông Á cũng như các đối tác khác như EU, Mỹ. Việc xây dựng Cộng đồng ASEAN mở, hướng ra bên ngoài sẽ là hạt nhân trong việc xây dựng Cộng đồng Đông Á, mở rộng quan hệ với các đối tác trong khu vực dựa trên tinh thần của ASEAN trong TAC: Giữ vững và duy trì môi trường hoà bình, ổn định và hợp tác trong khu vực; Giải quyết xung đột bằng biện pháp hoà bình; Đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố, chống li khai; Phát triển môi trường bền vững và hài hoà; Đẩy mạnh hợp tác kinh tế giữa các nước trong khu vực theo hướng thực hiện tự do hoá trong lĩnh vực thương mại, đầu tư, tài chính, lao động... tiến tới hình thành hiệp định thương mại tự do, hiệp định đầu tư tự do và đẩy mạnh hợp tác tài chính - tiền tệ cho toàn khu vực bao gồm ASEAN+1, ASEAN+3 và hợp tác Đông Á.

(Xem tiếp trang 70)

đồng thể giới thực hiện một thỏa thuận toàn cầu về kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm biển. Mặc dù sẽ phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức song đối với việc môi trường biển Việt Nam đang bị ô nhiễm nghiêm trọng thì bên cạnh hệ thống pháp luật trong nước, thỏa thuận toàn cầu này chính là cách tốt nhất cho mỗi quốc gia thành viên trong đó bao gồm cả Việt Nam trong việc tìm kiếm những giải pháp

môi trường hiệu quả để phòng ngừa, ngăn chặn và giải quyết tình trạng ô nhiễm biển do nhận chìm chất thải và các chất khác và sử dụng bền vững đại dương. □

Chú thích:

1. Công ước Luân Đôn 1972 có hiệu lực ngày 30/8/1975.
2. Nghị định thư Luân Đôn được thông qua ngày 07/11/1996 và có hiệu lực ngày 24/3/2006.
3. Số liệu do IMO công bố trên <http://www.imo.org/>, cập nhật ngày 15/5/2015.
4. Khoản 4 Điều 57 Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

5. Quyết định số 1037/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

6. IMO, The London Protocol: What it is and How to implement it, London, 2014.

7. Theo Điều 14 (8) Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005.

8. Nguyễn Hồng Thao, Việt Nam và các công ước quốc tế về phòng chống ô nhiễm biển do dầu, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 6/2009.

9. Danh sách thống kê 20 điều ước do IMO chủ trì xây dựng do Cục Hàng hải Việt Nam công bố trên <http://www.vinamarine.gov.vn/>.

CỘNG ĐỒNG ASEAN: NỀN TẢNG...

(Tiếp theo trang 64)

Kết luận

Thời điểm cho sự ra đời của AC đang đến gần. Một Cộng đồng ra đời phù hợp với những mong muốn, nguyện vọng của giới lãnh đạo chính trị, các doanh nghiệp, khu vực tư nhân, các cộng đồng xã hội và toàn thể người dân ASEAN. Do còn nhiều nội dung, mục tiêu của cả ba cộng đồng trụ cột sẽ phải tiếp tục thực hiện trong một thập kỷ tiếp theo, nên AC về thực chất chưa thể là một Cộng đồng hoàn chỉnh mà là một sự vận động để vừa xây dựng, vừa phát triển, hướng tới một Cộng đồng thực thụ. Nhưng một AC với những nội

dung quan trọng như đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ những mối quan tâm chung về những vấn đề chính trị, an ninh của khu vực, thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế, mang lại sự thịnh vượng chung, đẩy mạnh hợp tác trong các vấn đề văn hóa - xã hội, môi trường và phát triển bền vững cho khu vực đang dần định hình, phát triển. Với những mục tiêu được giới lãnh đạo các nước thành viên đặt ra và quá trình đẩy mạnh hợp tác và hội nhập thời gian qua, AC đã và đang hướng tới trở thành một cộng đồng mà tính cố kết, gắn kết giữa các nước thành viên với

nhau và giữa từng nước thành viên với cộng đồng ngày càng gia tăng. Mặt khác, một AC hướng tới người dân, lấy người dân là trung tâm của sự phát triển và đẩy mạnh mở cửa, hội nhập có hiệu quả với các đối tác bên ngoài đang được các nước thành viên ASEAN triển khai có hiệu quả. Những đặc trưng, tính chất nêu trên của AC thực sự là nền tảng quan trọng để các nước Đông Nam Á đoàn kết, hội nhập và phát triển. □

Chú thích

1. Soraya Jamal and Nor Baizura Basri, AEC On Right Track, 91.5 Pct Completed, Bernama, 22-8
2. Mid-Term Review of the ASEAN Socio-Cultural Community Blueprint (2009-2015). Jakarta: ASEAN Secretariat, February 2014.